

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 4352/UBND-KTTH

V/v triển khai thực hiện ý
kiến của Đoàn Kiểm tra,
giám sát số 31 của Bộ Chính
trị, Ban Bí thư

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2026

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện nội dung Công văn số 529-CV/TU ngày 14/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện ý kiến của Đoàn Kiểm tra, giám sát số 31; ý kiến của Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh tại Công văn số 1822-CV/ĐU ngày 15/5/2026 (*được gửi trên Trục liên thông văn bản điện tử*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

I. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện nội dung, số liệu để cập nhật vào dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽¹⁾:

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; các Sở: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng: Theo chức năng, nhiệm vụ rà soát, bổ sung, hoàn thiện nội dung, số liệu để cập nhật vào dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*có dự thảo kèm theo*) đến thời điểm gần nhất (*hoặc đến mốc thời gian 30/4/2026*); trong đó lưu ý:

a) Cập nhật đầy đủ tại nội dung báo cáo (*ghi rõ điều chỉnh, cập nhật tại khoản nào, điểm nào của dự thảo Báo cáo*) và các biểu mẫu, phụ lục theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra, giám sát số 31; đối với các nội dung có điều chỉnh số liệu so với báo cáo trước đây phải có văn bản giải trình, nêu rõ lý do (*có biểu mẫu và phụ lục đính kèm*).

b) Đối với từng hạn chế, khuyết điểm phải nêu rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Rà soát, không kiến nghị, đề xuất đối với các nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.

⁽¹⁾ Báo cáo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc sắp xếp, tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị ở địa phương sau vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng GRDP từ 10% trở lên; việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và các văn bản liên quan; việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý.

2. Liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm GRDP bình quân trong giai đoạn 2026 - 2030 từ 10% trở lên:

a) Sở Tài chính báo cáo, làm rõ:

- Việc cập nhật, bổ sung chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của cấp ủy nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số; kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, vay và trả nợ công, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 gắn với mục tiêu tăng trưởng hai con số. Xây dựng kịch bản tăng trưởng theo từng năm, giai đoạn và cả nhiệm kỳ; xác định rõ động lực tăng trưởng, lộ trình và giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Việc rà soát, thống kê, số hóa, làm sạch dữ liệu; khơi thông điểm nghẽn, giải phóng và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng tài sản, nguồn lực nhà nước bảo đảm hiệu quả, phòng, chống thất thoát, lãng phí; việc cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, tổ chức tín dụng nhà nước (nếu có) theo tinh thần Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

b) Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo, làm rõ: Việc đẩy mạnh đổi mới quản trị, chuyển đổi số, đầu tư cho nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo; tập trung vào các ngành, lĩnh vực nền tảng, chiến lược, then chốt, có tính dẫn dắt và lan tỏa cao.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo, làm rõ: Việc phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa, kinh tế sáng tạo, thị trường văn hóa, sản phẩm và dịch vụ văn hóa số; bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thương hiệu địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, làm rõ:

- Việc bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm trong quá trình triển khai các dự án, nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng; quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đai, tài nguyên, năng lượng, nước; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng.

- Việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch ngành, quy hoạch phân khu liên quan đến đất đai; xác định rõ động lực tăng trưởng, lộ trình và giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

đ) Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi báo cáo, làm rõ: Việc nghiên cứu định hướng xây dựng Quảng Ngãi trở thành trung tâm năng lượng Quốc gia để xin chủ trương Trung ương; phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chuẩn bị công

tác khai thác mỏ khí Cá Voi Xanh. Tăng cường liên kết vùng với các địa phương lân cận; hình thành hệ sinh thái khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Sở Tài chính, Sở Xây dựng báo cáo, làm rõ:

- Việc nghiên cứu cơ chế huy động đa dạng nguồn lực đầu tư để phát triển hạ tầng giao thông, du lịch, thương mại, dịch vụ có tính kết nối.

- Đối với các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, cần xác định rõ tiến độ, lộ trình thực hiện gắn với trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Xây dựng lộ trình xử lý đối với các dự án tồn đọng, chậm tiến độ và đánh giá mức độ đóng góp của từng dự án sau khi được tháo gỡ đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

g) Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh báo cáo, làm rõ: Việc rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính và giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

3. Liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì báo cáo, làm rõ việc nghiên cứu, đề xuất phát triển các mô hình số hóa, bản sao số đối với các sản phẩm, lĩnh vực đặc trưng của địa phương phục vụ công tác quản lý, quảng bá và phát triển kinh tế số.

4. Liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị ở địa phương sau vận hành chính quyền địa phương 2 cấp: Sở Nội vụ chủ trì tham mưu báo cáo các nội dung:

a) Những khó khăn, vướng mắc trong triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xác định rõ nội dung thuộc thẩm quyền địa phương và nội dung kiến nghị Trung ương xem xét, tháo gỡ; rà soát nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền cho cấp xã làm cơ sở xác định nhu cầu nhân sự, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp; bổ sung các mô hình, cách làm hiệu quả trong chuyển đổi số, cải cách hành chính, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

b) Xây dựng lộ trình hoàn thiện cơ sở dữ liệu về công tác theo dõi, đánh giá cán bộ theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW. Xây dựng, hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá đối với từng ngành, từng chức danh, vị trí việc làm...; hoàn thiện quy trình đánh giá cán bộ đảm bảo chặt chẽ, khoa học, phù hợp thực tiễn.

5. Liên quan đến triển khai Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu báo cáo rà soát, đánh giá tình hình tổ chức các cuộc họp, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo tinh thần Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư; tổng hợp số liệu và các phản ánh liên quan để phục vụ báo cáo Đoàn Kiểm tra, giám sát số 31 (có 02 biểu mẫu đính kèm).

II. Xây dựng Báo cáo kết quả khắc phục bước đầu đối với các khuyết điểm, hạn chế đã được Đoàn Kiểm tra, giám sát số 31 chỉ ra:

Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp khẩn trương triển khai khắc phục đối với các hạn chế, khuyết điểm đã được Đoàn Kiểm tra, giám sát số 31 chỉ ra tại Hội nghị (*có phụ lục hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân đính kèm*). Trên cơ sở đó, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả khắc phục bước đầu để báo cáo với Đoàn.

III. Chế độ báo cáo:

1. Các cơ quan, đơn vị khẩn trương hoàn thiện các nội dung trên và gửi về Sở Tài chính **chậm nhất trong ngày 16/5/2026**.

2. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, hoàn thiện 02 Báo cáo theo nội dung yêu cầu tại mục I và II Công văn này; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; hoàn thành **chậm nhất trong ngày 18/5/2026**.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung, số liệu và thời hạn được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP; các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Ngọc